

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 16-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

- Th2 phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trương Thị Thịnh**

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Tr1 Lâm** và bà **H Thị Bích Ngọc**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lý Thị Chuyên** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh N tham gia phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Xuyên** - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 155/2019/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 145/2019/QĐXXST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2019, đối với các bị cáo:

1. Phạm Ngọc Th (Tên gọi khác: **Th Năm Thăng**), sinh năm 1980, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 1, xã N, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Ngọc Ch (chết) và bà Đào Thị Q, sinh năm 1953; anh chị em: có 09 người, bị cáo là con thứ năm; có vợ là Hồ Thị Bùi Kía, sinh năm 1980; có 04 người con, con lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 03/01/2001, theo Quyết định số 2297/QĐ-UB của Ủy ban nhân dân Th2 phố Hồ Chí Minh, bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục thời hạn 24 tháng về hành vi cố ý gây thương tích. Đã chấp hành xong ngày 25/12/2002.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2018 đến ngày 22/02/2019, hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

2. Huỳnh Văn Tr (Tên gọi khác: **Cu Lì**), sinh năm 1992, tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp 4, xã N, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: H Văn Chính và bà Nguyễn Thị Lùng (chết); anh chị em: có 03 người, bị cáo là con thứ hai; sống chung với nhau như vợ chồng với chị Ngô Thị Mỹ Linh, sinh năm 1996, có 01 người con sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm khởi đi nơi cư trú từ ngày 16/01/2019 đến ngày 16/4/2019, hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

3. Tô Th2 V, (Tên gọi khác: **V Kim**), sinh năm 1968, tại Quảng Ngãi

Nơi cư trú: Ấp 6, xã T, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tô Tiến, sinh năm 1943 và bà Võ Thị Nở (đã chết); anh chị em: có 02 người, bị cáo là con thứ nhất; có vợ tên là Nguyễn Thị Kim, sinh năm 1973; có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1990, nhỏ nhất sinh năm 1992; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 28/6/2017, tại Quyết định số 58 QĐ/VPHC bị Công an huyện Tân Phú xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc. Đã chấp hành xong.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 01/11/2018 đến ngày 04/11/2018, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2018 đến ngày 05/02/2019 hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

4. Trương Đình Q (Tên gọi khác: **Sáu Q**), sinh năm 1989, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp 3 (Ấp 4 cũ), xã N, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Đình Lươn (đã chết) và bà Mai Thị Sáng, sinh năm 1952; anh chị em: có 07 người, bị cáo là con thứ sáu; có vợ tên là Trần Thị Ngọc Phấn, sinh năm 1992; có 01 người con, sinh năm 2012; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2018 đến ngày 05/02/2019, hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

5. Nguyễn Văn V1, sinh năm 1989, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Thắng, sinh năm 1964 và bà Trần Thị Nga, sinh năm 1964; anh chị em: có 04 người, bị cáo là con thứ hai; có vợ tên là Nguyễn Thị Thảo Phương, sinh năm 1989; có 02 người con, lớn nhất sinh năm 2009, nhỏ nhất sinh năm 2010; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2018 đến ngày 05/02/2019, hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

6. Lê H V2, sinh năm 1990, tại Đồng Nai

Nơi cư trú: Ấp 3, xã N, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Xuân Ấu, sinh năm 1957 và bà Cao Thị B, sinh năm 1959; anh chị em: có 05 người, bị cáo là con thứ năm; có vợ tên là Lộc Thị Mai, sinh năm 1990; có 01 người con, sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 01/11/2018 đến ngày 04/11/2018, áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2018 đến ngày 05/02/2019 hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

7. Phạm Thị Thu H (Tên gọi khác: **Phạm Thị Út**), sinh năm 1975, tại Bến Tre.

Đăng ký hộ khẩu Th1 trú: Ấp B Thạnh 3, xã Thạnh Trị, huyện B Đại, tỉnh Bến Tre;

Chỗ ở hiện nay: Ấp 7, xã T, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn Mai (đã chết) và bà Tăng Thị Năm (đã chết); anh chị em: Có 04 người, bị cáo là con thứ tư; có cH tên là Lê Th2 Lợi (đã ly hôn); có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1989; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2018 đến ngày 22/02/2019, hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

8. Lê Thị V3, sinh năm 1972, tại Bến Tre

Nơi cư trú: Ấp 2, xã T, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Làm rẫy; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Tăng và bà Đặng Thị Nữ; anh chị em: có 04 người, bị cáo là con thứ hai; có cH tên là Nguyễn Văn Hai (đã ly hôn); có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 2008; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2018 đến ngày 22/02/2019, hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

9. Phan Chiến T (Tên gọi khác: **Ba T**), sinh năm 1962, tại Th2 phố Hồ Chí Minh.

Đăng ký hộ khẩu Th1 trú: K 9, thị trấn H, huyện P, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Chiến1 Công (đã chết) và bà

Lưu Kim Tinh (đã chết); anh chị em: Bị cáo là con duy nhất; có vợ tên là Lê Thị Tuyết Nga (đã ly hôn); có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1988; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 05/11/2018 đến ngày 05/02/2019, hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

10. Trần Ngọc Giàu, sinh năm 1973, tại An Giang

Nơi cư trú: Khu phố H, thị trấn Q, huyện Đ, tỉnh N.

Nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Minh Th2 (đã chết) và bà Nguyễn Thị Anh, sinh năm 1952; anh chị em: Có 06 người, bị cáo là con thứ năm; có CH tên là Tạ Văn Nhân, sinh năm 1969; có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1996; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/11/2018 đến ngày 22/02/2019, hiện nay bị cáo tại ngoại (có mặt).

Nhân thân: Ngày 22-11-2019, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Phú xử phạt 25.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”.

Người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan đến vụ án:

1. Ông Trần S, sinh năm 1969 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện P, tỉnh N.

2. Anh Nguyễn Thanh L, sinh năm 1983 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 6, xã T, huyện P, tỉnh N.

3. Ông Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1963 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã T, huyện P, tỉnh N

4. Ông Võ Văn Phòng, sinh năm 1966 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã N, huyện P, tỉnh N.

5. Ông Lê Văn Giàu A1, sinh năm 1979 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 1, xã N, huyện P, tỉnh N.

6. Anh Võ Văn Th2, sinh năm 1985 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Tà Lài, huyện P, tỉnh N.

7. Ông Trần B H, sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 4, xã Trà Cổ, huyện P, tỉnh N.

8. Ông Nguyễn Tấn A2, sinh năm 1949 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 7, xã T, huyện P, tỉnh N.

9. Ông Lê Đình Tr1, sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã Nam Cát Tiên, huyện P, tỉnh N.

10. Ông Bùi Trung Ngh, sinh năm 1979 (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp 5, xã Tà Lài, huyện P, tỉnh N

11. Ông Lê Văn H, sinh năm 1960 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã Phú Lập, huyện P, tỉnh N.

12. Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1986 (có mặt)

Địa chỉ: Ấp 2, xã Tà Lài, huyện P, tỉnh N.

13. Ông Nguyễn Văn Tr3, sinh năm 1974 (vắng mặt)

Địa chỉ: K 9, thị trấn H, huyện P, tỉnh N.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 8 năm 2018, để có tiền tiêu xài Dương Thanh Giàu nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc trái phép tại khu vực đồi Ba bộ thuộc Ấp 1, xã N, huyện P, tỉnh N.

Thực hiện ý định, Dương Thanh G1 cho người căng bạt và thuê Phạm Ngọc Th, H Văn Tr làm nhiệm vụ trông coi, thu tiền những người tham gia đánh bạc tại các sòng đá gà và sòng tài xỉu. Những ngày có người tham gia đánh bạc Giàu trả công cho Thắng, Tr từ 150.000đồng đến 400.000đồng, Giàu quy ước người tham gia làm cái ở Sòng tài-xỉu phải nộp cho Giàu từ 1.400.000 đồng đến 2.400.000 đồng và chia đôi một nửa số tiền nhà làm cái bảo.

Vào lúc 14 giờ ngày 01/11/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả Tang đối với Tô Thành V, Lê H V2, Phan Chiến T, Nguyễn Văn V1, Phạm Thị Thu H, Lê Thị V3 đánh bạc trái phép dưới hình thức lặc tài xỉu, H Văn Tr về hành vi Tổ chức đánh bạc tại sòng bạc của Dương Thanh Giàu.

Hình thức lặc tài - xỉu được thực hiện bằng cách sử dụng một tấm bạt hình chữ nhật ghi chữ tài và chữ xỉu, người làm cái bỏ ra 03 hột xí ngẫu (mỗi hột có từ 01 đến 06 nút) vào 01 cái chén và 01 cái đĩa để lặc. Đặt tài là cộng các nút trên 03 hột xí ngẫu lớn hơn hoặc bằng 10, xỉu là cộng các nút trên 03 hột xí ngẫu nhỏ hơn 10. Người đánh bạc Ththua với người làm cái, người đặt đúng tài hoặc xỉu thì người làm cái phải trả tiền cho người đó và ngược lại.Trong trường hợp 03 mặt của hột xí ngẫu cùng một nút gọi là bảo; bảo tài thì người làm cái hòa với người đặt tài ăn người đặt xỉu và ngược lại, số tiền được - thua cho mỗi lần đặt từ 50.000 đồng đến 500.000 đồng. Ngoài ra trong cùng một lúc Dương Thanh Giàu tổ chức sòng đá gà và trực tiếp làm Tr1 tài (đá biện). Sau mỗi trận đá gà Giàu thu của những người đá biện khác số tiền từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng.

Tng vật thu giữ gồm: 01 chiếc cân đồng hồ màu xanh; 03 đĩa sành nhỏ màu trắng; 03 úp nhựa dùng để đổ hột xí ngầu; 06 hột xí ngầu; 04 con gà đá; 10 cặp cửa sắt; 02 tấm bạt; 01 rô nhựa vàng; 01 tấm bạt ghi chữ Tài-Xiu; tiền mặt trên chiếu bạc và xung quanh chiếu bạc là 1.350.000 đồng.

Ngoài ra còn thu giữ một số tài sản khác gồm: Thu trên người của Tô Thành V số tiền 11.800.000 đồng; Lê H V2 số tiền 4.800.000 đồng, tổng cộng là 16.600.000 đồng và 09 (chín) xe mô tô các loại có biển số: 71V6-1584; 60H5-8744; 60V5-4375; 55X1-4216; 60T2-0422; 60K1-5553; 84H6-3245; 59G1-776.97; 51T4-5816, chưa làm rõ được nguồn gốc chủ sở hữu.

Số tiền các bị cáo khai sẽ đã được sử dụng vào mục đích đánh bạc như sau: Lê Thị V3 40.000 đồng, Phan Chiến T 100.000 đồng, Nguyễn Văn V1 840.000 đồng; Tô Th2 V 6.000.000 đồng, Trương Đình Q 6.000.000 đồng, Lê H V2 5.000.000 đồng, Phạm Thị Thu H 300.000 đồng, Trần Ngọc G400.000 đồng.

Quá trình điều tra xác minh làm rõ được số tiền đã được dùng và sẽ được dùng vào việc đánh bạc thu trên chiếu bạc, xung quanh chiếu bạc và trên người của các bị cáo là 17.950 đồng.

Phạm Ngọc Th thu lợi bất chính số tiền 2.000.000 đồng, H Văn Tr số tiền 900.000 đồng, Th, Tr đã tự nguyện giao nộp số tiền trên và được chuyển đến cơ quan Thi hành án dân sự huyện Tân Phú.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKS-TP ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố các bị cáo Tô Th2 V, Trương Đình Q, Lê H V2, Phan Chiến T, Nguyễn Văn V1, Phạm Thị Thu H, Lê Thị V3, Trần Ngọc G về tội đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Phạm Ngọc Th, H Văn Tr về tội Tổ chức đánh bạc, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú phân tích dấu hiệu phạm tội, đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đặc điểm nhân thân của các bị cáo giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35; khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo V, V2, Q, V3, V1, H, T; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự đối với Trần Ngọc Giàu;

Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự đối với H Văn Tr, Phạm Ngọc Thắng.

Đề nghị xử phạt bị cáo:

H Văn Tr từ 40.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng

Phạm Ngọc Th từ 55.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng

Trương Đình Q từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng

Tô Thành V từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng

Lê Thị V2 từ 30.000.000 đồng đến 35.000.000 đồng

Phan Chiến T từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Nguyễn Văn V1 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Phạm Thị Thu H từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Lê Thị V3 từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng

Trần Ngọc G từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng

Đối với Dương Thanh Giàu sau khi phạm tội đã bỏ trốn khỏi địa phương, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Về xử lý vật chứng:

Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 17.950.000 đồng là tiền liên quan đến việc phạm tội; tịch thu tiêu hủy 01 cân đồng hồ màu xanh; 06 hột xí ngầu; 10 cặp cửa sắt; 02 tấm bạt; 01 rô nhựa vàng; 01 tấm bạt ghi chữ tài xỉu vì đây là công cụ, phương tiện dùng vào mục đích đánh bạc.

Số tiền 2.000.000 đồng của Phạm Ngọc Th và 900.000 đồng của H Văn Tr thu lợi bất chính đã tự nguyện giao nộp đề nghị sung vào ngân sách nhà nước.

Đối với 09 xe mô tô các loại có biển số: 71V6-1584; 60H5-8744; 60V5-4375; 55X1-4216; 60T2-0422; 60K1-5553; 84H6-3245; 59G1-776.97; 51T4-5816, chưa làm rõ được nguồn gốc chủ sở hữu. Do đó, tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú điều tra xác minh, khi làm rõ được sẽ xử lý sau.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị Hội đồng xét xử quyết định về án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, các bị cáo thống nhất với tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, về phần hình phạt các bị cáo đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng khác có lời khai như sau:

Lời khai của người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Lê Văn H như sau: Ngày 01/11/2018, có mang theo 10 cặp cửa sắt đến sông bạc ở khu vực đồi yên ngựa cho các đối tượng đá gà thuê cửa sắt đá gà ăn tiền thì bị công an bắt, theo ông H thì tại đây có tổ chức một sông đá gà và 01 sông tài xỉu, sông bài này tổ chức được khoảng mấy tháng nay. Mỗi ngày sông đá gà tổ chức đá từ 06 đến 07 trận và kết thúc trước sông tài xỉu. Việc ông vào đưa cửa sắt vào trường gà là do ông tự mang vào chứ không thông qua ai, sau mỗi trận Thông được chủ gà trả từ 20.000đ đến 50.000đ. Ông đã bị Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc số tiền 1.500.000 đồng và đã chấp hành xong.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Trần B H như sau: Ngày 01/11/2018, ông H mang theo số tiền 2.000.000đ đến sông bạc ở xã N đánh bạc dưới hình thức đá gà, lúc đến ông thấy có khoảng 50 người chơi tại hai sông bài (01 sông lắc tài xỉu; 01 sông đá gà), khi ông vào thì đã đá xong trận đầu và chuẩn bị trận 2 thì bị công an bắt quả Tng. Ông đã tham gia đánh bạc ở sông bài này hai lần và biết được sông này do Dương Thanh Giàu tổ chức, ông đã bị Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc số tiền 1.500.000đồng và đã chấp hành xong.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Lê Văn Giàu A1: Ngày 01/8/2018, ông mang theo 01 con gà đá nặng 2,5kg và số tiền 800.000đ vào trường gà Ba bộ ở xã N để tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền. Trận đầu ông cá cược với với 01 người đàn ông khoảng 50 tuổi với số tiền 300.000đ và thắng, khi chuẩn bị gà để đá trận thứ hai thì bị Công an điều tra huyện Tân Phú bắt.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Võ Văn Phòng: Ngày 01/8/2018 ông có đến trường gà ở khu vực Ba bộ thuộc xã N để đánh bạc, khi ông đến trường gà thấy có đồng người đang tham gia đánh bạc tại hai sông bài trong đó có 01 sông đánh tài xỉu, 01 sông chơi đá gà . Ông tham gia chơi được trận 01 và bắt cược với 01 người đàn ông theo hình thức đá đồng 200.000đồng, chuẩn bị đá trận 02 thì bị công an huyện Tân Phú bắt quả Tng, ông bị Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc số tiền 1.500.000đồng và đã chấp hành xong.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Lê Đình Tr1 như sau : Ngày 01/11/2018, ông cùng người bạn tên Hưng vào trường gà của Dương Thanh Giàu thấy có khoảng 30 đến 40 người đang chơi tài xỉu và đá gà, ông có cược trận đá gà đầu tiên với 01 người đàn ông (không biết rõ tên tuổi) số tiền 200.000đồng nhưng thua, chuẩn bị cược trận thứ hai thì bị Công an huyện Tân Phú bắt. Khi đi mang theo số tiền 400.000đ để đánh bạc và thua 160.000đ, còn lại 240.000đ thì bị công an bắt và thu giữ. Ông đã bị công an huyện xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000đồng.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Võ Văn Th2 như sau: Ngày 01/11/2018, ông đi xe mô tô biển số 60B3-26.003 đến trường gà tham gia đánh bạc, khi đi mang theo số tiền 1.100.000đ để đá gà. Ông tham gia bắt cược với 01 người không biết tên với số tiền 200.000đ, nếu Thăn 140.000đ thua thì mất 200.000đ, ông Th2 Thnhận được 140.000đ, chuẩn bị đá trận thứ hai thì bị công an bắt giữ. Ông tham gia đánh bạc tại sông bài này hai lần, khi bị bắt ông bị thu giữ 01 xe mô tô biển số 60B3-26.003 và số tiền 900.000đồng, ông không tham gia đánh tài xỉu. Ông đã bị Công an huyện Tân Phú xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc số tiền 1.500.000đồng.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Tr3 như sau : Ngày 01/11/2018, ông có đến sông bài ở xã N, mục đích là để

tham gia đánh bạc nhưng chưa đánh thì bị công an huyện Tân Phú bắt giữ và thu giữ số tiền 920.000đồng, ông không biết ai tổ chức sòng bài này, ông đã bị Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc số tiền 1.500.000đồng và đã chấp hành xong.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Trần S như sau: Ngày 01/11/2018, ông điều khiển xe mô tô biển số 60P1-2005 đến trường gà ở đồi Ba bộ thuộc xã N do Th Năm Thăng (Phạm Ngọc Th) và Giàu tổ chức để đánh bạc và hay làm biện được Thắng, Giàu đồng ý, sau khi kết thúc thì sẽ Tr3ch lại cho Cu li (H Văn Tr) một ít tiền. Khi đến có nhiều người đang tham gia đánh bạc có một số người tham gia đá gà, một số người tham gia đánh tài xỉu, sau khi đá xong được 01 trận và chuẩn bị đá trận thứ hai thì bị công an bắt. Ông bị Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc số tiền 1.500.000đồng và đã chấp hành xong.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Thanh L như sau: Ngày 01/11/2018, ông vào trường gà tham gia đánh bạc, khi đi mang theo số tiền 700.000đồng. Trong trường gà có 02 sòng bài: Sòng Tài – Xỉu và sòng đá gà. Ở sòng tài xỉu do V Kim và Q làm chủ, sòng đá gà do Giàu sáu thiết (Dương Thanh G1) làm biện, ông tham gia cá cược trận thứ nhất nhưng thua, chuẩn bị cược trận thứ hai thì bị công an bắt. Ông bị Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc số tiền 1.500.000đồng và đã chấp hành xong.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Tấn A2 như sau: Ngày 01/11/2018, ông có vào trường gà tham gia đánh bạc với hình thức đá gà ăn tiền, khi đi mang theo số tiền 100.000đồng, ông bắt cược trận thứ nhất không thông qua biện, chuẩn bị thả gà đá trận thứ hai thì bị công an bắt. Ông bị Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc số tiền 1.500.000đồng và đã chấp hành xong.

Lời khai của người người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án ông Nguyễn Văn Th1 như sau: Ngày 01/11/2018, ông có vào trường gà để tham gia đánh bạc ăn tiền khi đến ông thấy có nhiều người tại sòng đá gà có hai con gà đang gấn cựa chuẩn bị thả ra đá thì bị công an bắt. Ông bị Công an huyện Tân Phú ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về tội đánh bạc số tiền 1.500.000đồng và đã chấp hành xong.

Các bị cáo nói lời sau cùng như sau: Các bị cáo biết hành vi của mình là hành vi trái pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo, các bị cáo cam kết sẽ không tái phạm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của các bị cáo trên đây là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xác định được hành vi của các bị cáo thực hiện như sau:

Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2018 đến tháng 11/2018, Dương Thanh Giàu cho người căng bạt tổ chức mở sòng bài dưới hình thức đá gà ăn tiền và lặc tài xỉu, đồng thời thuê Phạm Ngọc Thắng, H Văn Tr trông coi, thu tiền xâu của những người tham gia làm cái tại sòng bài và được Giàu trả tiền công từ 150.000đồng đến 400.000đồng.

Trong thời gian từ 10 giờ đến 14 giờ ngày 01/11/2018, tại sòng bài do Dương Thanh Giàu tổ chức ở khu vực đồi Ba bộ thuộc ấp 1, xã N, huyện Tân Phú, Tô Th2 V, Lê H V2, Trương Đình Q, Phan Chiến T, Nguyễn Văn V1, Phạm Thị Thu H, Lê Thị V3, Trần Ngọc Gđang thực hiện hành vi đánh bạc trái phép được ăn thua bằng tiền dưới hình thức lặc tài - xỉu thì bị lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú bắt quả tang cùng tang vật, tổng số tiền các bị cáo được sử dụng vào mục đích đánh bạc thu được trên người các con bạc và tại chiếu bạc là 17.950.000đ (Mười bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng).

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở xác định, hành vi của các bị cáo Phạm Ngọc Thắng, H Văn Tr đã đủ yếu tố cấu Thành tội: “Tổ chức đánh bạc” tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của Tô Th2 V, Lê H V2, Trương Đình Q, Phan Chiến T, Nguyễn Văn V1, Phạm Thị Thu H, Lê Thị V3, Trần Ngọc G đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Đánh bạc”, tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Như vậy, Cáo trạng số 58/CT-VKS-TP ngày 21 tháng 6 năm 2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Phú, truy tố các bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là đúng người, đúng tội, không oan sai cho các bị cáo.

[3] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì động cơ vụ lợi vẫn cố tình thực hiện. Do đó, để giáo dục các bị cáo tuân thủ pháp luật, đồng thời đấu tranh phòng ngừa chung cho xã hội, cần có mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện. Tuy

nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với từng bị cáo.

[4] Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, xét về tính chất, vai trò: Bị cáo Th, Tr cùng tham gia là người giúp sức, nhưng bị cáo Th là giúp sức tích cực hơn do giúp cho Dương Thanh Gi1 tổ chức sòng bài và quản lý sòng bài được một thời gian, thu lợi bất chính số tiền nhiều hơn Tr. Do đó mức hình phạt của Th sẽ cao hơn Tr.

Các bị cáo V, V1, V2, Q, Giàu, T, V3 tham gia với vai trò là người thực hành. Tuy nhiên căn cứ vào số tiền của từng bị cáo mang theo đánh bài để quyết định mức hình phạt cho phù hợp.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo Phạm Ngọc Thắng, Tô Th2 V có nhân thân xấu.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo V, V1, V2, Tr, T, V3, H Th2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm Tr1, ngoài ra cũng xem xét các bị cáo có nhân thân tốt, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần được áp dụng cho các bị cáo.

Bị cáo Trương Đình Q được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là Th2 khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm Tr1, đầu thú theo quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Phạm Ngọc Th được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là Th2 khẩn khai báo, đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Trần Ngọc G được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là Th2 khẩn khai báo, đầu thú theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Căn cứ quyết định hình phạt: Do các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng. Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 35 Bộ luật hình sự áp dụng hình phạt chính là phạt tiền cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo trở Th2 người công dân tốt có ích cho xã hội, có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 và khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử đã áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo V2, V, V1, Q, T, Giàu, V3, H, Thắng, Tr.

Ngoài ra tại phiên tòa các bị cáo Thắng, Tr khai bản thân không có tài sản gì, do đó Hội đồng xét xử không tuyên tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản của các bị cáo là phù hợp.

[8] Các biện pháp tư pháp:

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc cân đồng hồ màu xanh; 03 đĩa sành nhỏ màu trắng; 03 úp nhựa dùng để đồ hột xí ngầu; 06 hột xí ngầu; 04 con gà đá; 10 cặp cựa sắt; 02 tấm bạt; 01 rổ nhựa vàng; 01 tấm bạt ghi chữ Tài-Xiu vì đây là công cụ, phương tiện liên quan đến việc phạm tội; tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số 17.950.000 đồng. Vì đây là tiền liên quan trực tiếp đến việc đánh bạc và số tiền 2.900.000 đồng thu lợi bất chính theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 46, điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 09 xe mô tô các loại có biển số: 71V6-1584; 60H5-8744; 60V5-4375; 55X1-4216; 60T2-0422; 60K1-5553; 84H6-3245; 59G1-776.97; 51T4-5816, chưa làm rõ được nguồn gốc chủ sở hữu. Do đó, tiếp tục giao Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú điều tra xác minh, khi làm rõ được sẽ xử lý sau.

[9] Về các vấn đề khác:

Đối với Dương Thanh Giàu sau khi phạm tội đã bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã ban hành lệnh truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

Đối với hành vi của Võ Văn Th2, Nguyễn Tấn A2, Nguyễn Văn Tr3, Võ Văn Phòng, Lê Văn Giàu A1, Trần Sảng, Nguyễn Thanh Long, Nguyễn Văn Th1, Lê Đình Tr1, Bùi Trung Ngh, Lê Văn H, Nguyễn Văn B, Trần B H có tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà, Cơ quan cảnh sát điều tra xác định được số tiền dùng vào việc đánh bạc không đủ định lượng nên không khởi tố mà ra Quyết định xử lý vi phạm hành chính.

Tại quyết định trả hồ sơ điều tra bổ sung số 22/HSST-QĐ của Tòa án nhân dân huyện Tân Phú yêu cầu điều tra, xác minh làm rõ dấu hiệu phạm tội của các đối tượng trên để làm căn cứ khởi tố về tội đánh bạc. Tuy nhiên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú vẫn giữ nguyên quan điểm không điều tra, truy tố các đối tượng trên về hành vi đánh bạc với vai trò đồng phạm do vậy Tòa án không có căn cứ để xử lý các đối tượng trên. Do đó, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét để tiếp tục làm rõ hành vi của các đối tượng trên.

[10] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th1 vụ Quốc hội thì các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân và mức hình phạt của các bị cáo là phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 322; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Bộ luật Hình sự năm 2015, đối với bị cáo H Văn Tr;

- Khoản 1 Điều 322; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Bộ luật Hình sự năm 2015, đối với bị cáo Phạm Ngọc Th;

- Khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Bộ luật Hình sự năm 2015, đối với các bị cáo Nguyễn Văn V1, Phan Chiến T, Lê Thị V3, Phạm Thị Thu H, Tô Th2 V, Trương Đình Q, Lê H V2.

Khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Bộ luật Hình sự năm 2015, đối với bị cáo Trần Ngọc G.

- Điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th1 vụ Quốc hội.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Ngọc Thắng, H Văn Tr phạm tội: “Tổ chức đánh bạc”;

Các bị cáo Nguyễn Văn V1, Phan Chiến T, Lê Thị V3, Phạm Thị Thu H, Tô Th2 V, Trương Đình Q, Lê H V2, Trần Ngọc G phạm tội: “Đánh bạc”

Xử phạt bị cáo Phạm Ngọc Th 60.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo H Văn Tr 50.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Tô Th2 V 40.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Trương Đình Q 30.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn V1 20.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Phan Chiến T 20.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Lê H V2 30.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Lê Thị V3 20.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Thu H 30.000.000 đồng

Xử phạt bị cáo Trần Ngọc G 30.000.000 đồng

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 2.900.000đ (Hai triệu chín trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0003418 ngày 20/8/2019; số tiền 17.950.000đ (Mười bảy triệu chín trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 002105 ngày 31/12/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện P, tỉnh N;

- Tịch thu tiêu hủy 01 cân đồng hồ màu xanh; 06 hột xí ngầu; 10 cặp cựa sắt; 02 tấm bạt; 01 rổ nhựa vàng; 01 tấm bạt ghi chữ tài xỉu; 03 úp nhựa; 03 đĩa sành nhỏ vì đây là công cụ, phương tiện dùng vào mục đích đánh bạc.

(Toàn bộ vật chứng nêu trên hiện được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/01/2020 giữa Chi cục Thi hành án dân sự và Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú).

Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Ngọc Thắng, H Văn Tr, Tô Th2 V, Lê H V2, Trương Đình Q, Phan Chiến T, Nguyễn Văn V1, Lê Thị V3, Trần Ngọc Giàu, Phạm Thị Thu H mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

2. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo (Thắng, Tr, V, Q, V1, V2, T, V3, H, Giàu); người có quyền lợi, Ngh vụ liên quan ông Võ Văn Phòng, Lê Văn Giàu A1, Nguyễn Văn B, Lê Văn H, Nguyễn Văn Th1 được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án;

Người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án các ông: Trần Sảng, Nguyễn Thanh Long, Võ Văn Th2, Nguyễn Tấn A2, Nguyễn Văn Tr3, Trần B H, Lê Đình Tr1, Bùi Trung Ngh được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- CQ THA hình sự Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo; người có quyền lợi Ngh vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Thịnh